

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI
VIỆT NAM

Số: 824/HHVN-TCKT
Vv giải trình ý kiến ngoại trừ và
chênh lệch BCTC hợp nhất đã kiểm
toán năm 2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2019



Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam (Mã chứng khoán MVN) xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý ủy ban và Quý Sở đã nhiệt tình hỗ trợ Tổng Công ty chúng tôi công bố thông tin trong thời gian qua.

Tổng công ty xin giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ và chênh lệch trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Tổng công ty theo quy định tại thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015 như sau:

1. Việc đưa ra ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán đối với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018

1.1 Về ý kiến ngoại trừ đối với việc phê duyệt quyết toán cầu cảng số 4, số 5 và gói thiết bị cảng Chùa Vẽ tại Công ty CP Cảng Hải Phòng:

Cầu cảng số 4, số 5 bên cảng Chùa Vẽ được đầu tư bằng nguồn vốn ODA theo Hiệp định vay vốn ký ngày 29 tháng 3 năm 2000 giữa Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam với Ngân hàng Hợp tác quốc tế Nhật Bản.

Ngày 25 tháng 12 năm 2013, Thủ tướng ban hành văn bản số 2313/TTG-KTN về việc giao Cảng Hải Phòng tiếp tục quản lý khai thác các cầu số 4, số 5 thuộc bến cảng Chùa Vẽ.

Ngày 30/06/2014, Bộ Giao thông vận tải phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với Dự án cải tạo, nâng cấp Cảng Hải Phòng - Giai đoạn II tại Quyết định số 2484/QĐ-BGTVT, giá trị quyết toán cầu số 4, số 5 và bãi container Chùa Vẽ.

Tại thời điểm 01/07/2014 khi chuyển sang mô hình Công ty cổ phần, để có số liệu lập Báo cáo tài chính, Cảng Hải Phòng đã tạm thực hiện việc ghi nhận chuyển nguồn hình thành giá trị tài sản cầu số 4, số 5 và bãi Container Chùa Vẽ từ nguồn vốn Nhà nước sang nguồn vốn vay với số tiền là 186.523.442.905 đồng (Theo giá trị đánh giá lại của Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ATC).

Ngày 07/01/2015, Bộ Tài chính có công văn số 161/BTC-QLN về cầu cảng số 4, số 5 bên cảng Chùa Vẽ, theo đó Bộ Giao thông Vận tải đã chỉ đạo Tổng

công ty Hàng hải Việt Nam yêu cầu Cảng Hải Phòng xây dựng Phương án hoàn trả nợ vay cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Chùa Vẽ. Nếu được phê duyệt thì giá trị phần vốn Nhà nước trong doanh nghiệp giảm đi tương ứng và Cảng Hải Phòng sẽ thực hiện trả nợ.

Ngày 25/04/2015, Bộ Giao thông vận tải đã có công văn số 5260/BGTVT-QLDN gửi Bộ Tài chính về việc phương án trả nợ vay cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng.

Tuy nhiên, theo Văn bản số 8715/BTC-PLN của Bộ Tài chính đề ngày 23 tháng 7 năm 2018, Bộ Tài chính đã kiến nghị rà soát lại cơ sở ghi nhận giá trị tài sản đối với 02 cầu cảng và các nội dung liên quan đến khoản vay nói trên. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng đề nghị kiểm tra lại quá trình cổ phần hóa Công ty (trong bối cảnh hồ sơ quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa của Công ty chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)

Đến thời điểm này, Bộ Tài chính chưa phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản cầu số 4, số 5 và bãi container cảng Chùa Vẽ nên vẫn tồn tại ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên.

Nội dung này Cảng Hải Phòng cũng đã có công văn giải trình số 683/CV-CHP ngày 27/3/2019 (đính kèm theo)

1.2 Các ý kiến ngoại trừ tại Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông:

1.2.1 Về việc chuyển giao Dự án tàu Container 1730 Teu V22 từ công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông sang Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng

Tại ngày 31/12/2018, Phải thu từ Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng (“Bạch Đằng”) số tiền: 48.271.178.701 đồng, đây là khoản gốc và lãi vay phải thu còn lại phát sinh từ những khoản vay từ các tổ chức tín dụng được dùng để tài trợ cho Dự án đóng Tàu container 1730 TEU V22 sau ngày 30 tháng 6 năm 2010, ngày có quyết định dừng việc đóng tàu. Tàu này và các khoản vay liên quan đã được chuyển giao từ Công ty sang Bạch Đằng ngày 5 tháng 8 năm 2015.

Trong năm 2015, cùng với việc chuyển giao Dự án Tàu container 1730 TEU V22 (“Dự án đóng tàu”) từ Công ty sang Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng (“Bạch Đằng”) theo sự phê duyệt của Bộ Giao thông Vận tải, Công ty đã thực hiện cân trừ số dư lãi vay 323.542 triệu VND phải thu từ Bạch Đằng được ghi nhận trên tài khoản phải thu khác với số dư phải trả tương ứng đối với Công ty Tài chính TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy (“VFC”) được ghi nhận trên tài khoản chi phí phải trả. Đây là số lãi vay phát sinh liên quan đến các khoản vay được dùng để tài trợ cho Dự án đóng tàu nhưng đã quá hạn (phát sinh sau ngày

30 tháng 6 năm 2010, ngày có quyết định dừng việc đóng tàu), do đó không thỏa mãn điều kiện được vốn hóa vào giá trị của Dự án đóng tàu.

Ngày 5 tháng 8 năm 2015, Công ty và Bạch Đằng đã hoàn tất việc chuyển giao tàu, các khoản vay và lãi vay liên quan. Tuy nhiên, tại ngày của báo cáo này, việc chuyển giao số lãi vay phải trả nêu trên giữa Công ty, Bạch Đằng và VFC vẫn chưa hoàn thành nên việc cân trừ số lãi vay trên của Công ty là chưa có cơ sở. Do đó, tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, khoản mục phải thu ngắn hạn khác và chi phí phải trả ngắn hạn đang đều bị ghi thiếu cùng một khoản là 323.542 triệu VND (1/1/2018: 323.542 triệu VND).

1.2.2 Ý kiến về việc không thể thu thập được đầy đủ xác nhận số dư từ bên liên quan đến các khoản mục “Phải thu ngắn hạn của khách hàng”, “Phải thu ngắn hạn khác” và “Phải trả người bán ngắn hạn”

Các thư xác nhận số dư thiếu chủ yếu là các khoản phải thu phải trả với Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng được nêu ở ý kiến trên, ngoài ra có 1 số khoản công nợ khác đã được công ty gửi thư xác nhận phục vụ mục đích kiểm toán nhưng tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán chưa nhận được thư xác nhận gửi lại cho công ty kiểm toán mặc dù đã được đôn đốc nhiều lần.

1.2.3 Ý kiến về việc chưa áp dụng nhất quán quy định của chế độ kế toán khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng:

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 751/BTC-TCDN gửi Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ngày 17 tháng 9 năm 2015 (“Công văn 751”), khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam (“DATC”) với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng được ghi nhận tăng giá trị phân vốn Nhà nước. Công văn này hướng dẫn riêng theo các đặc thù của Tổng công ty hàng hải Việt Nam. Công ty đã vận dụng áp dụng hướng dẫn của Công văn 751 đối với các khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng phát sinh trước năm 2017. Sau đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/217/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Bộ Tài chính cũng đã ban hành thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 hướng dẫn Nghị định số 126/217/NĐ-CP ngày 16/11/2017 thay thế các văn bản hướng dẫn trước đây. Các quy định mới ban hành trên không hướng dẫn việc ghi nhận các khoản tái cơ cấu nợ. Do đó, những nội dung không hướng dẫn sẽ được thực hiện theo Chế độ kế toán hiện hành. Công ty đã thực hiện việc ghi nhận khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty

nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng như trên theo Chế độ kế toán từ năm 2018. Tuy nhiên, do công ty không điều chỉnh hồi tố lại số liệu các năm trước theo chế độ kế toán nên Kiểm toán có ý kiến ngoại trừ đối với ảnh hưởng do thay đổi chính sách kế toán đến số liệu so sánh, Kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ với số liệu của năm 2018.

1.2.4 Ý kiến về giả định hoạt động liên tục:

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục mặc dù trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, lỗ thuần sau thuế của Công ty là 244.738 triệu VND (2017: 393.739 triệu VND) và tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn 4.237.705 triệu VND (1/1/2018: 4.230.377 triệu VND) và tổng nợ phải trả đã vượt quá tổng tài sản là 3.824.489 triệu VND (1/1/2018: 3.579.751 triệu VND). Trong số nợ ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, có các khoản gốc vay ngắn hạn từ các tổ chức tín dụng và các bên cho vay khác và lãi vay phải trả liên quan với giá trị ghi sổ lần lượt là 2.369.821 triệu VND và 1.946.399 triệu VND (1/1/2018: 2.338.283 triệu VND và 1.847.256 triệu VND) đã quá hạn thanh toán.

Mặc dù vậy, Biên Đông nhận định rằng Công ty có khả năng hoạt động liên tục nếu Công ty thực hiện thành công việc đàm phán với các bên cho vay để tái cơ cấu hoặc gia hạn các khoản vay và duy trì sự tồn tại và hoạt động liên tục của Công ty trong một tương lai có thể dự kiến trước được. Cho đến ngày của báo cáo kiểm toán, đề xuất tái cơ cấu một số khoản vay của Công ty đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, việc đạt được thỏa thuận với các bên cho vay còn lại về việc tái cơ cấu các khoản vay này là sự kiện dự kiến sẽ xảy ra trong tương lai nhưng về bản chất là không chắc chắn. Đối với phần lớn các khoản vay còn lại này, Công ty vẫn đang trong quá trình đàm phán để tái cơ cấu.

Do sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu nêu trên cũng như do kiểm toán viên không thể thu thập được đủ thông tin để có thể đánh giá về khả năng thành công của việc đàm phán tái cơ cấu nợ cho nhiều khoản vay lớn, kiểm toán không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán khả thi nào để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về tính phù hợp của giả định hoạt động liên tục sử dụng trong việc lập báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018. Do đó, Kiểm toán có ý kiến ngoại trừ về vấn đề này.

2. Giải trình lợi nhuận sau thuế năm 2018 giảm 42% so với năm 2017:

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VNĐ)	Năm 2017 (VNĐ)	Chênh lệch
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	12,386,082,489,477	13,572,688,206,862	91%
Các khoản giảm trừ doanh thu	18,291,785,741	11,793,830,687	155%
Giá vốn hàng bán	10,962,269,082,627	12,753,906,841,679	86%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,405,521,621,109	806,987,534,496	174%
Doanh thu hoạt động tài chính	444,186,291,921	285,352,076,001	156%
Chi phí tài chính	907,500,290,072	933,238,392,839	97%
Chi phí lãi vay	722,482,498,702	843,355,606,243	86%
Lãi (lỗ) đầu tư Công ty liên doanh, liên kết	(44,281,290,203)	262,153,925,459	-17%
Chi phí bán hàng	89,894,939,089	84,513,995,740	106%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	945,531,049,598	917,425,232,177	103%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(137,499,655,932)	(580,684,084,800)	24%
Thu nhập khác	818,085,960,886	1,923,695,497,492	43%
Chi phí khác	131,615,385,675	417,489,828,334	32%
Lợi nhuận khác	686,470,575,211	1,506,205,669,158	46%
Tổng lợi nhuận trước thuế	548,970,919,279	925,521,584,358	59%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	166,317,874,036	161,229,019,684	103%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	87,049,896,242	59,902,891,099	145%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	295,603,149,001	704,389,673,575	42%

* Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế năm 2018 giảm 42% so với năm 2017 chủ yếu như sau:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng tăng 598.534.086.612 đồng do Công ty mẹ và các Công ty con đang trong quá trình tái cơ cấu lại hoạt động, doanh thu giảm 1.193.103.672.438 đồng, chi phí giá vốn giảm nhiều hơn so với số giảm của doanh thu, ở mức 1.791.637.759.052 đồng.

- Chỉ tiêu Lợi nhuận tài chính tăng 184.572.318.687 đồng chủ yếu do lãi Công ty mẹ thoái bớt vốn khoản đầu tư vào Công ty CP Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranschart) số tiền 111.061.379.736 đồng và lãi do Công ty CP Đại lý

hàng hải thoái vốn khỏi Công ty CP Bất động sản đại lý hàng hải (Vosa Land) số tiền 33.614.278.818 đồng.

- Chỉ tiêu "Lãi/ (lỗ) đầu tư Công ty liên doanh, liên kết" giảm 306.435.215.662 đồng chủ yếu giảm do kết quả kinh doanh trong năm 2018 của công ty liên doanh dịch vụ Container quốc tế cảng SG SSA (SSIT) bị thua lỗ số tiền: 349 tỷ.

- Chỉ tiêu Lợi nhuận khác giảm 819.735.093.946 đồng do giảm chủ yếu do thu nhập từ bán nợ tại công ty mẹ năm 2017, số tiền 1.029.125.240.520 đồng và các nghiệp vụ thanh lý tài sản năm 2017.

3. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 chênh lệch trước và sau kiểm toán:

Chỉ tiêu	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	295,603,149,001	245,191,062,657	50,412,086,344

* Nguyên nhân chủ yếu do số liệu trước kiểm toán và sau kiểm toán của các công ty con, công ty liên kết của tổng công ty có sự điều chỉnh, cụ thể:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng tăng: 7.728.070.510 đồng;
- Lợi nhuận tài chính tăng 38.032.110.236 đồng do có sự phân loại lại của kiểm toán từ chi phí tài chính sang chi phí khác;
- Chỉ tiêu lãi/(lỗ) đầu tư công ty liên doanh, liên kết tăng 24.093.015.312 đồng do kiểm toán viên xác định lại giá trị khoản đầu tư tại các công ty liên kết có sự thay đổi do kết quả kiểm toán;
- Lợi nhuận khác giảm 12.317.126.458 đồng do phân loại lại chi phí sau kiểm toán và điều chỉnh hồi tố chi phí khấu hao tại Công ty mẹ.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Truyền Thông Tcty (để p/h);
- Lưu VT, Q.TGD, TCKT.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Cảnh Tĩnh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 683 /CV-CHP

“V/v giải trình ý kiến ngoại trừ của
kiểm toán trong BCTC năm 2018 đã
được kiểm toán”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 27 tháng 03 năm 2019

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng.

Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Mã chứng khoán PHP) xin giải trình 01 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 1/1/2018 đến ngày 31/12/2018 của Công ty như sau:

Ý kiến “Chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 10, số 17, số 19 và số 21. Công ty đã ghi nhận các tài sản hình thành trước thời điểm cổ phần hóa Công ty là cầu cảng số 4, số 5 Bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng và gói thiết bị với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 lần lượt là 158,9 tỷ đồng và 28,1 tỷ đồng. Công ty cũng tạm ghi nhận giá trị các khoản vay liên quan đến các tài sản này và chi phí lãi vay phải trả với số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 lần lượt là 383,3 tỷ VND và 167,3 tỷ đồng. Theo Văn bản số 8715/BTC-PLN của Bộ Tài chính đề ngày 23 tháng 7 năm 2018, Bộ Tài chính đã kiến nghị rà soát lại cơ sở ghi nhận giá trị tài sản đối với 02 cầu cảng và các nội dung liên quan đến khoản vay nói trên. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng đề nghị kiểm tra lại quá trình cổ phần hóa Công ty (trong bối cảnh hồ sơ quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa của Công ty chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt). Tại thời điểm lập báo cáo tài chính riêng này, Công ty đang tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước để thống nhất phương án xử lý các nội dung nêu trên. Dựa trên các tài liệu hiện có, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần điều chỉnh các khoản mục nói trên và ảnh hưởng (nếu có) đến báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty”.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ này đã được nêu từ giai đoạn công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 1/7/2014 và đã được Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng giải trình bằng văn bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong BCTC từ năm 2014 đến BCTC bán niên năm 2018. Cho đến ngày 31/12/2018, Bộ Tài chính chưa phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản cầu số 4, số 5 và bãi container cảng Chùa Vẽ nên vẫn tồn tại ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên.

Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán nêu trên đến Quý cơ quan để làm rõ hơn các thông tin trong báo cáo tài chính cũng như đề Quý vị cổ đông và nhà đầu tư hiểu rõ hơn về tình hình tài chính của công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch HĐQT Cty (đề b/cáo);
- Lưu Thư ký Cty, VT, TCKT.



Q. TỔNG GIÁM ĐỐC
Cao Trung Ngươn